

DANH SÁCH SINH VIÊN NĂM 4  
NHẬN HỌC BỔNG HỌC KỲ II  
NĂM HỌC 2011-2012 - KHOA  
GDĐB

(Danh sách kèm theo Quyết định số  
...../QĐ-ĐHSP ngày  
...../...../2012)

| STT | Mã SV | HỌ VÀ TÊN | Ngày sinh | ĐTBH | Xếp loại | Mức  | Số tiền |
|-----|-------|-----------|-----------|------|----------|------|---------|
|     |       |           | T         |      | bốn      | g    | l       |
|     |       |           | h         |      | ren      | g    | l       |
|     |       |           |           |      | luy      |      | ên      |
| 1   | K34   | NônDur    | 01.8.91   | 94   | 300.     | 150  |         |
|     | .904  | g N ong   | 10.       |      | 000      | 0.00 |         |
|     | .006  | gọc       | 86        |      | 0        |      |         |
| 2   | K34   | NguNgà    | 16.9.30   | 10   | 360.     | 180  |         |
|     | .904  | yễn       | 11.       | 0    | 000      | 0.00 |         |
|     | .009  | Thị       | 90        |      | 0        |      |         |
|     |       | Ngọ       |           |      |          |      |         |
|     |       | c         |           |      |          |      |         |
| 3   | K34   | NguTâ     | 16.9.30   | 84   | 300.     | 150  |         |
|     | .904  | yễn m     | 01.       |      | 000      | 0.00 |         |
|     | .014  | Duy       | 90        |      | 0        |      |         |